

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ SÁNG KIẾN CẢI TIẾN KỸ THUẬT VÀ HỢP LÝ HÓA *

Trước tình hình và nhiệm vụ mới, cùng với việc tăng cường và cải tiến quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật, việc từng bước đưa công tác quản lý sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa vào nền nếp là một vấn đề cần thiết và cấp bách. Đảng ta đã khẳng định, quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là quá trình phát triển tổng hợp của ba cuộc cách mạng — cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng văn hóa và tư tưởng, trong đó cách mạng kỹ thuật là then chốt. Nội dung cơ bản của cách mạng kỹ thuật trong giai đoạn hiện nay là cơ khí hóa nền sản xuất, thực hiện việc chuyển biến từ lao động thủ công sang lao động cơ khí, nâng cao năng suất lao động, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, chuẩn bị cho việc phát triển kinh tế sau này.

Trước nhiệm vụ nặng nề trên, công tác quản lý sáng kiến chiếm một vị trí không thể thiếu được bên cạnh các mặt quản lý kỹ thuật khác như đo lường, tiêu chuẩn, chất lượng v.v...

Hoạt động quần chúng phát huy sáng kiến hình thành và phát triển trong những điều kiện đặc biệt của chủ nghĩa xã hội. Đó là hình thức tham gia trực tiếp của nhân dân lao động vào việc cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa. Những tiến bộ kỹ thuật do hoạt động này giải quyết được, trong nhiều trường hợp, không phải là những thành tựu đặc biệt to lớn, nhưng có ý nghĩa rất quan trọng do số lượng nhiều và có khả năng nảy nở trong mọi lĩnh vực sản xuất, đời sống và chiến đấu, đáp ứng kịp thời những yêu cầu thực tiễn của xã hội mà không đòi hỏi điều kiện nghiên cứu phức tạp và chi phí lớn.

Mặt khác, trong khi áp dụng kỹ thuật tiên tiến và chuyển từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn, ta không thể vứt bỏ ngay một lúc tất cả những thiết bị, máy móc cũ và thay bằng

những cái mới, mà cần phải cải tiến để sử dụng một cách kinh tế, có những năng suất cao hơn. Do đó, những sáng kiến của đông đảo quần chúng được phát triển dưới hình thức thi đua lao động xã hội chủ nghĩa góp phần tích cực thúc đẩy tiến bộ kỹ thuật lại càng quan trọng.

Nội dung của hoạt động phát huy sáng kiến và hợp lý hóa còn có ý nghĩa rộng là làm việc như thế nào để với chi phí ít nhất mà đạt những kết quả cao nhất. Nó còn bao gồm việc tránh những thao tác thừa, ngăn ngừa thời gian chờ đợi, rút ngắn lao động cần thiết của cá nhân thông qua việc sắp xếp công việc hợp lý. Phát huy sáng kiến và hợp lý hóa cũng đề cập đến công việc của tập thể, trong đó việc hợp tác lao động phải được thực hiện sao cho hoạt động của mọi người bổ sung lẫn cho nhau một cách có ý nghĩa.

Trung ương Đảng và Chính phủ ta, ngay từ những ngày đầu giải phóng miền Bắc, đã rất quan tâm đến hoạt động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa.

Hồ Chủ tịch đã chỉ thị: « Sáng kiến và kinh nghiệm là của chung của dân tộc, chúng ta phải ra sức làm cho nó dồi dào thêm và lan rộng mãi. Không biết quý trọng sáng kiến và phổ biến kinh nghiệm tức là lãng phí của dân tộc ».

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 3 của Đảng Lao động Việt-nam đồng chí Lê Duẩn cũng đã đề ra nhiệm vụ « biến khoa học kỹ thuật thành của cải của nhân dân lao động,

(*) Trích báo cáo của Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước tại « Hội nghị sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa » toàn miền Bắc lần thứ nhất tháng 10-1973.

thúc đẩy phong trào cải tiến kĩ thuật, sáng chế phát minh trong quần chúng, phát động lực lượng vĩ đại của quần chúng tham gia công cuộc xây dựng và phát triển khoa học ».

Năm 1965, Hội đồng Chính phủ ra Nghị định 20 CP ban hành điều lệ khen thưởng sáng kiến cải tiến kĩ thuật, hợp lí hóa sản xuất, cải tiến nghiệp vụ công tác. Tiếp đó các bộ, các ngành liên quan cũng đã có thông tư, chỉ thị hướng dẫn thi hành điều lệ này.

Thực hiện lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, Trung ương Đảng và Chính phủ, đông đảo quần chúng lao động đã hăng hái tham gia phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kĩ thuật, thi đua phục vụ nhanh hơn, tốt hơn và tiết kiệm hơn trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước vĩ đại và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hàng chục vạn sáng kiến lớn nhỏ và hàng trăm người có thành tích xuất sắc đã được tuyên dương. Một số địa phương có phong trào tương đối khá hoặc có những mặt khá, nhiều xí nghiệp đã đạt được thành tích đáng kể về mặt hoạt động này. Rõ ràng, trong những năm vừa qua đội ngũ những người tham gia phong trào phát huy sáng kiến đã đóng góp phần xứng đáng của mình vào thắng lợi chung của nhân dân ta.

Những sáng kiến trong những năm qua phần lớn là những sáng kiến mang tính chất khắc phục khó khăn. Gần đây, các sáng kiến của một số địa phương, trong chừng mực nào đó, đã bắt đầu đạt cả hai mặt : lợi ích về kinh tế và tiến bộ kĩ thuật. Tuy về số lượng sáng kiến có ít hơn so với trước, và phần lớn cũng chưa phải là những sáng kiến lớn, nhưng đã góp phần tăng năng suất lao động, tăng thêm sản phẩm có chất lượng, tiết kiệm được nguyên liệu, vật liệu v.v... Đó là những tiến bộ đáng khuyến khích.

Hồ Chủ tịch đã nói : « Sáng kiến và kinh nghiệm cũng như những con suối nhỏ chảy vào sông to, những con sông to chảy vào biển cả ». Để chứng minh một phần lời dạy của Người, chúng tôi xin lấy số liệu « thống kê rất chưa đầy đủ » năm 1971 của 5 tỉnh Hà-giang, Hòa-bình, Vĩnh-phú, Ninh-bình và Hải-phòng đã có báo cáo về Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước do áp dụng sáng kiến vào sản xuất đã làm lợi cho Nhà nước 1 480 000 đồng. Kinh nghiệm cho thấy, ở đâu có sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền cùng với sự hoạt động tích cực của các cơ quan khoa học kĩ thuật và các đoàn thể quần chúng, đặc biệt là của công đoàn thì ở đó có nhiều sáng kiến.

Một số nơi đã biết dựa vào những văn bản, tài liệu của Nhà nước, của các ngành ở trung ương để soạn thảo qui định thích hợp với tình hình cụ thể của địa phương mình, đã mở lớp hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác sáng kiến ở xí nghiệp (Hà-tây, Thái-bình, Hà-bắc, Cao-bằng, Hà-giang, Hà-tĩnh v.v.). Đặc biệt, thành phố Hải-phòng, mặc dù trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt Ủy ban hành chính và Ban khoa học kĩ thuật vẫn có thông tư hướng dẫn công tác sáng kiến, xuất bản bản tin giới thiệu sáng kiến và các hoạt động về sáng kiến cho các xí nghiệp trong thành phố, tổ chức tham quan trao đổi kinh nghiệm về công tác và về những sáng kiến cụ thể với các tỉnh bạn. Một số hoạt động khác, khá sinh động như : ngày hội của những người có sáng kiến tổ chức từ hơn hai năm nay (vào ngày 19-12 hằng năm) của Ninh-bình ; hội nghị trao đổi sáng kiến, kinh nghiệm của những người thợ tiện có năng suất cao, ngày hội thao diễn kĩ thuật của Liên hiệp công đoàn Hà-nội ; tổ chức các cuộc tiếp xúc với kiện tướng sáng kiến, hoặc họp trao đổi công tác giữa các cán bộ phụ trách sáng kiến ở các xí nghiệp của Ban khoa học kĩ thuật Hải-phòng ; tổ chức triển lãm để giới thiệu và trao đổi sáng kiến giữa các đơn vị của Ban khoa học kĩ thuật Hà-bắc, Hải-phòng. Đặc biệt, một số cơ sở thuộc Cục Công nghiệp thành phố Hà-nội và Hải-phòng đã xây dựng được mạng lưới hoạt động phát huy sáng kiến từ xí nghiệp đến tận các tổ sản xuất, tổ chức ngày hội thao diễn kĩ thuật đạt năng suất cao, thành lập những tổ, nhóm hỗ trợ sáng kiến của công đoàn, đoàn thanh niên v.v. Các hoạt động này đã góp phần thiết thực vào việc hoàn thành kế hoạch của các xí nghiệp nói trên, tạo nên những năng suất lao động mới, những sản phẩm có chất lượng, cải thiện đời sống của người lao động, tự tạo thêm thiết bị và dụng cụ làm việc, đổi mới được kĩ thuật của xí nghiệp, nâng cao tay nghề cho công nhân, tập dượt cho đội ngũ công nhân của chúng ta tiến tới làm chủ thật sự khoa học kĩ thuật. Tất cả những tiến bộ trên đây là kết quả của quá trình xây dựng nền nếp quản lí trong nhiều năm cộng lại. Nó được bắt đầu từ việc xây dựng nhận thức đối với hoạt động này, việc giáo dục rộng rãi về đường lối, chính sách khoa học kĩ thuật của Đảng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng lao động, từ việc tổ chức phổ biến, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác sáng kiến, tổ chức thi điểm xây dựng điển hình. Các đoàn thể công đoàn, đoàn thanh niên đã vận động, cổ vũ quần

chúng nâng cao nhiệt tình, phát huy sáng tạo để góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn cho quần chúng có những sáng tạo đúng hướng và thực sự mang lại hiệu quả kinh tế kỹ thuật, đòi hỏi phải có một chương trình hoạt động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật cụ thể làm nội dung của các phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa. Để thực hiện được chương trình này, phải tổ chức việc học tập văn hóa, khoa học kỹ thuật, rèn luyện tay nghề cho công nhân. Các sáng kiến mỗi khi xuất hiện phải được xét duyệt, đánh giá kịp thời và chính xác. Nếu là những sáng kiến tiến bộ hơn so với công việc hiện đang làm, thực sự mang lại lợi ích kinh tế và kỹ thuật, phải được nhanh chóng áp dụng vào sản xuất. Việc nhanh chóng áp dụng một sáng kiến vào sản xuất đi đôi với việc khen thưởng kịp thời không những có lợi cho Nhà nước mà còn động viên, thúc đẩy phong trào phát triển.

Một kinh nghiệm đã được thực tế chứng minh là nơi nào có cán bộ phụ trách công tác sáng kiến được tạo điều kiện hoạt động tốt, yên tâm với nghề nghiệp, nhiệt tình với phong trào thì nơi đó có hoạt động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật tốt, thường xuyên hoàn thành kế hoạch sản xuất. Ban khoa học kỹ thuật Hải-phòng, Hà-tây đã có những cán bộ phụ trách này với thâm niên hàng chục năm liền. Kinh nghiệm của các đồng chí đó đã giúp cho phong trào có nhiều hình thức hoạt động phong phú, các đồng chí đó là sợi dây liên lạc, là người tổ chức phối hợp, hỗ trợ việc phổ biến và áp dụng rộng rãi những sáng kiến có giá trị vào nhiều xí nghiệp trong địa phương. Nhưng rất tiếc những điển hình này chưa nhiều.

Những tiến bộ vừa nêu trên, trong từng địa phương cũng như toàn miền Bắc, chưa đều khắp, chưa có thể đánh giá hoạt động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa hiện nay là một phong trào mạnh mẽ, liên tục và rộng khắp. Nhìn chung, kết quả hoạt động phát huy sáng kiến trong thời gian qua, chủ yếu là do bản chất ưu việt của chế độ ta và nhiệt tình yêu nước của quần chúng nhiều hơn là do tác động của lãnh đạo. Phong trào số dĩ còn hạn chế, vì có những tồn tại như sau :

— Nhận thức của nhiều ngành, nhiều cấp chưa thấy hết ý nghĩa, nội dung của hoạt động phát huy sáng kiến là một trong những biện pháp nhằm động viên sức sáng tạo của quần chúng lao động để phát triển khoa học kỹ thuật theo đường lối quần chúng của Đảng và Chính

phủ, góp phần tăng nhanh năng suất lao động, củng cố và phát triển sản xuất, mở rộng mặt hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm. Nó là một hoạt động chiến lược lâu dài, tạo thêm "sức sống" cho sản xuất, có tác dụng cải tạo nền sản xuất xã hội, cải tạo con người, và phát triển theo yêu cầu của việc thúc đẩy nhanh chóng quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nó còn là một hoạt động rất sáng tạo, đòi hỏi phải có những biện pháp giáo dục, bồi dưỡng phong phú và cụ thể để động viên đồng đảo quần chúng tham gia với tinh thần tự nguyện tự giác. Do chưa thấy rõ nội dung của hoạt động này là vận động, tổ chức quần chúng làm khoa học kỹ thuật có suy nghĩ, có mục tiêu cụ thể, có kế hoạch với tinh thần tiến công cách mạng, tự lực cánh sinh, dám nghĩ dám làm, quyết thắng mọi khó khăn trở ngại, không đòi hỏi phương tiện thật đầy đủ, mạnh dạn dùng phương tiện và nguyên liệu có được, dùng mọi phương pháp để đạt hiệu quả tốt nhất, không đề công thức, sách vở trói tay, động viên quần chúng dốc hết khả năng và hiểu biết sử dụng phương tiện hiện có để phục vụ kịp thời, và những hoạt động này đòi hỏi phải có sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và công đoàn các cấp. Hiện nay hoạt động phát huy sáng kiến có nơi mới chỉ chú ý đến việc phát động phong trào quần chúng bằng cách kêu gọi, thuyết phục và khen thưởng cho một số trường hợp. Nhưng các biện pháp này cũng còn nghèo nàn, sơ lược và tùy tiện. Việc tổng kết tinh thần kỹ thuật, xác định phương hướng tiến bộ kỹ thuật để làm cơ sở cho chương trình phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa hầu như chưa nơi nào thực hiện. Sáng kiến thường tản mạn, vụn vặt, không tập trung vào những vấn đề bức thiết nhất. Việc giúp đỡ những điều kiện vật chất cho quần chúng phát huy sáng kiến làm chưa tốt, còn tùy thuộc vào nhận thức của từng cơ sở, do đó nhiều sáng kiến có giá trị đã không được giúp đỡ đến thành công. Số lượng và chất lượng sáng kiến thường dừng lại ở mức tương ứng với những điều kiện mà quần chúng có thể tự xoay sở được. Việc khuyến khích bằng tinh thần và vật chất cho những người có sáng kiến nói chung chưa thích đáng, hoặc không đúng với chế độ đã qui định.

Nhìn chung, công tác quản lý sáng kiến trên thực tế bị coi nhẹ và chưa chính thức đặt thành một nhiệm vụ của quản lý kỹ thuật. Một số sáng kiến do quần chúng tự sáng tạo, tự áp dụng một cách tùy tiện, không được đánh giá, tổng kết và nâng cao, không trở thành đối

tượng của quản lý kỹ thuật, nên phần lớn sáng kiến không được sử dụng thường xuyên, hiệu quả áp dụng vào sản xuất kém. Cũng ít trường hợp áp dụng những biện pháp không phải là sáng kiến, gây tổn hại cho sản xuất. Việc tập hợp, lưu trữ một cách có hệ thống, và công tác thông tin, phổ biến sáng kiến ít được chú ý thực hiện, nên nhiều sáng kiến có giá trị không được các cơ quan, xí nghiệp khác biết đến để vận dụng đưa vào kế hoạch nghiên cứu cải tiến của mình. Phạm vi áp dụng sáng kiến còn bó hẹp trong từng cơ sở, nên có trường hợp chọn đề tài nghiên cứu cải tiến bị trùng lặp, gây lãng phí thời gian và công của. Tình trạng sáng kiến không được quản lý và khai thác đúng mức khá phổ biến.

— Tổ chức vừa yếu, vừa phân tán, chức năng nhiệm vụ chưa rõ ràng.

Muốn lãnh đạo một công tác cần phải có một tổ chức chỉ đạo chặt chẽ từ trên xuống dưới, và có chức năng, nhiệm vụ rõ ràng. Hiện nay, những tổ chức phụ trách phong trào hoạt động phát huy sáng kiến từ trên đến cơ sở vẫn chưa được xem là tổ chức cần thiết phục vụ tiến bộ kỹ thuật. Một số nơi còn giao công tác quản lý sáng kiến cho ban thi đua, hoặc lao động tiền lương phụ trách. Tổ chức công đoàn của các cấp ở một số nơi cũng chưa quan tâm đúng mức đến hoạt động của công tác này.

Chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý kỹ thuật các địa phương, các cơ sở đối với công tác quản lý sáng kiến chưa được qui định rõ ràng, nên mối quan hệ chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn từ trên xuống dưới, cũng như chế độ báo cáo thỉnh thị từ dưới lên trên, thiếu chặt chẽ.

Do thiếu sự chỉ đạo tập trung, thống nhất và có hiệu lực nên nhiều cấp, nhiều ngành chưa kịp thời đề xuất và thực hiện được các chủ trương biện pháp cần thiết để củng cố và tăng cường các mặt công tác.

Mạng lưới cán bộ làm công tác quản lý sáng kiến ở các cấp vừa thiếu vừa yếu, hầu hết là kiêm nhiệm, thay đổi công tác luôn và thiếu sự bồi dưỡng cần thiết về nghiệp vụ, phương hướng công tác.

Những sáng kiến nảy nở trong hoàn cảnh như vậy, hầu hết mang tính chất vá vát, khắc phục một số khó khăn trong sản xuất, mà ít những sáng kiến có ý nghĩa tiến bộ kỹ thuật, nên đã hạn chế việc phổ biến, và cũng từ đó, việc khen thưởng sáng kiến mang tính chất tùy tiện. Nhiều khi, cấp lãnh đạo cũng thấy được ý nghĩa lớn của một sáng kiến nào đó,

nhưng do sản xuất nói chung không có số liệu thống kê ban đầu, do giá thành của sản phẩm cao, do sợ ảnh hưởng đến qui xí nghiệp, nên đã không khen thưởng theo mức qui định, làm ảnh hưởng đến việc động viên phong trào.

Cuối cùng, một vấn đề tồn tại cần được tập trung giải quyết tốt, là các chính sách, chế độ, thể lệ chưa được nghiên cứu toàn diện, chưa được qui định sát với yêu cầu thực tiễn, nên chưa tạo cơ sở pháp lý cần thiết và có hiệu lực để thúc đẩy, động viên hoạt động sáng kiến.

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Đây mạnh việc giáo dục, tuyên truyền làm cho quần chúng nhận thức đầy đủ và cụ thể về vai trò, nhiệm vụ của cách mạng kỹ thuật ở nước ta hiện nay, về ý nghĩa, tác dụng của hoạt động phát huy sáng kiến đối với cuộc cách mạng đó, đặc biệt đối với việc thực hiện nhiệm vụ cụ thể của kế hoạch sản xuất, trước mắt nhằm làm cho mỗi người thấy rõ trách nhiệm của mình, hăng hái quyết tâm đi sâu vào khoa học kỹ thuật để phát huy nhiều sáng kiến mới có giá trị. Mặt khác, cần xây dựng trong mỗi tập thể, mỗi cá nhân ý thức sẵn sàng ủng hộ cái mới, quý trọng sáng kiến có giá trị kinh tế—kỹ thuật dù lớn hay nhỏ, đấu tranh khắc phục tư tưởng bảo thủ, ngại khó, làm trở ngại cho hoạt động sáng tạo của quần chúng.

2. Để hoạt động phát huy sáng kiến đạt những hiệu quả kinh tế—kỹ thuật cao và giải quyết được những nhiệm vụ chủ yếu của sản xuất, các ban khoa học kỹ thuật, các cục, ti, sở, cần hướng dẫn việc tổ chức xây dựng chương trình hợp lý hóa, cải tiến kỹ thuật từ tổ, đội sản xuất lên đến xí nghiệp. Chương trình phải xuất phát từ tình hình kỹ thuật, tổ chức sản xuất và tổ chức lao động; từ việc đánh giá lực lượng vật chất và kỹ thuật ở cơ sở và những yêu cầu của kế hoạch sản xuất mà đề ra phương hướng, mục tiêu, đề tài cụ thể để quần chúng phát huy sáng kiến một cách có định hướng, làm cho trí tuệ của quần chúng tập trung vào những yêu cầu bức thiết của sản xuất để đạt hiệu quả kinh tế—kỹ thuật cao; tránh tình trạng sáng kiến tản mạn, tự phát, ít hiệu quả. Cần đặc biệt chú trọng đến sáng kiến về tổ chức lao động, tổ chức sử dụng thiết bị, vật tư v.v... và những sáng kiến nhằm cải tiến nghiệp vụ công tác có tác dụng trực tiếp phục vụ và nâng cao hiệu quả sản xuất.

Mặt khác, ngoài những sáng kiến nhằm khắc phục khó khăn để khôi phục và ổn định sản xuất, cần chú ý thích đáng đến các sáng kiến làm tăng năng suất lao động, tăng chất lượng sản phẩm. Cố gắng khắc phục tình trạng hoạt động của phong trào phát huy sáng kiến chỉ đơn thuần dừng lại ở mức giải quyết khó khăn.

Khi xây dựng chương trình cần dựa vào sự tham gia của đông đảo quần chúng, đặc biệt là công nhân và cán bộ kĩ thuật, kết hợp chặt chẽ kiến thức của cán bộ kĩ thuật với trình độ tay nghề của công nhân, có như vậy mới bảo đảm việc xây dựng và thực hiện chương trình được kết quả.

3 Cần tăng cường một bước công tác quản lí sáng kiến, trước hết là việc kịp thời tổ chức xác minh và khen thưởng đúng chế độ, đúng người, đúng việc để khuyến khích, thúc đẩy các cơ sở và quần chúng đăng kí, báo cáo và đưa sáng kiến có hiệu quả kinh tế—kĩ thuật vào sản xuất. Những sáng kiến có hiệu quả tốt, nhưng trong điều kiện áp dụng tương đối phức tạp, thì sau khi xác minh, cần kịp thời bổ sung vào kế hoạch tiến bộ kĩ thuật để việc áp dụng được nhanh chóng và ổn định.

Hướng dẫn các cơ sở đưa công tác quản lí hồ sơ, ghi chép số liệu ban đầu và thống kê sáng kiến vào nền nếp để có căn cứ đánh giá đúng mức sáng kiến, tránh tình trạng trùng lặp gây lãng phí.

4. Cần tăng cường công tác thông tin, phổ biến nhanh chóng các sáng kiến có giá trị trong từng cơ sở, từng ngành một cách thường xuyên. Tránh việc tìm tòi nghiên cứu lại những vấn đề đã được giải quyết.

Để thực hiện những điểm trên, các Ban khoa học kĩ thuật cần giúp Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố tiến hành một số biện pháp như :

— Căn cứ vào các chế độ, thể lệ hiện hành của Nhà nước để xây dựng qui định tương đối toàn diện về quản lí các hoạt động phát huy sáng kiến cải tiến kĩ thuật và hợp lí hóa cho phù hợp với địa phương mình, bước đầu có thể xây dựng tạm thời, sau bổ sung dần qua kinh nghiệm thực tế.

— Tổ chức phổ biến các chế độ, thể lệ của Nhà nước cũng như qui định của địa phương, của ngành đến cơ sở và đông đảo quần chúng, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo những cơ quan quản lí, để mọi người đều nắm được những vấn đề cần thiết, trên cơ sở đó, giúp đỡ thúc đẩy nhau thực hiện.

— Cũng cố hội đồng đánh giá sáng kiến ở các cơ sở về tổ chức (bảo đảm gọn, nhẹ, dân chủ) cũng như nội dung, phương thức hoạt động cụ thể.

— Tùy theo số cơ sở sản xuất, số lượng công nhân của mỗi cơ sở trong địa phương, cần gấp rút xây dựng một mạng lưới cán bộ chuyên trách hoặc nửa chuyên trách từ cấp tỉnh đến các cơ sở, tổ sản xuất; trước hết các Ban khoa học kĩ thuật cần bố trí những cán bộ có kinh nghiệm vào công tác này; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác sáng kiến ở xí nghiệp.

— Hoạt động phát huy sáng kiến là một hoạt động mang tính chất vận động quần chúng rộng rãi, vì vậy muốn mang lại kết quả, cần phải có sự phối hợp nhịp nhàng, ăn ý giữa nhiều tổ chức, đoàn thể (đặc biệt là công đoàn và đoàn thanh niên). Một cơ sở cần cố gắng, tùy theo đặc điểm quản lí và sản xuất của mình, xây dựng những tổ, nhóm hỗ trợ sáng kiến, tổ xung kích sáng kiến của thanh niên v.v...

— Tăng cường tổ chức trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương, giữa các cơ sở có hoạt động phát huy sáng kiến tương đối tốt.

— Đẩy mạnh việc thông tin sáng kiến, giới thiệu những sáng kiến có giá trị trong từng địa phương, giữa các địa phương với nhau và giữa địa phương với các ngành ở trung ương trên tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa.

— Tăng cường sự phối hợp giữa các Ban khoa học kĩ thuật các địa phương với Ủy ban Khoa học và Kĩ thuật Nhà nước trong mọi lĩnh vực của công tác sáng kiến.

Trên đây là một số điểm có tính chất gợi ý tham khảo, nghiên cứu. Để làm tốt công tác này, còn phải đề ra những biện pháp cụ thể phù hợp với phong trào và tình hình từng địa phương, từng ngành và tùy nơi, tùy lúc.